

DEVELOPING A SYSTEM OF BASIC SINGING TECHNIQUE EXERCISES IN SINGING INSTRUCTION FOR PRESCHOOL EDUCATION STUDENTS AT HOA LU UNIVERSITY

Hoang Thi Huong

Email: hthuong.mn@hluv.edu.vn

Hoa Lu University
Xuan Thanh street, Hoa Lu ward,
Ninh Binh province, Vietnam

Received: 07/12/2025

Revised: 25/01/2026

Accepted: 15/02/2026

Published: 20/3/2026

Abstract: Singing is an important component of the Early Childhood Education training curriculum in general and at Hoa Lu University in particular. However, existing materials for training singing techniques are primarily developed for professional vocal training or for learners with advanced musical backgrounds. They are not fully aligned with the objectives, proficiency levels, and professional requirements of students majoring in Early Childhood Education. In addition, students' musical abilities vary across training institutions. In response to this situation, this article develops a system of singing technique exercises that is appropriate to the training context and musical abilities of Early Childhood Education students at Hoa Lu University. It also provides guidance on implementing vocal exercises to help instructors organize singing instruction more effectively, thereby contributing to the development of students' singing and professional competences.

Keywords: *Singing techniques, early childhood education, singing instruction, students majoring in Early childhood education, singing ability.*

XÂY DỰNG HỆ THỐNG BÀI TẬP RÈN LUYỆN KỸ THUẬT HÁT CƠ BẢN TRONG DẠY HỌC HÁT CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ

Hoàng Thị Hương

Email: hthuong.mn@hluv.edu.vn

Trường Đại học Hoa Lu
Đường Xuân Thành, phường Hoa Lu,
tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

Nhận bài: 07/12/2025

Chỉnh sửa xong: 25/01/2026

Chấp nhận đăng: 15/02/2026

Xuất bản: 20/3/2026

Tóm tắt: Hát là nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo ngành Giáo dục Mầm non nói chung và tại Trường Đại học Hoa Lu nói riêng. Tuy nhiên, các tài liệu rèn luyện kỹ thuật hát hiện nay chủ yếu được biên soạn theo hướng đào tạo thanh nhạc chuyên nghiệp hoặc dành cho người học âm nhạc chuyên sâu, chưa thực sự phù hợp với mục tiêu, trình độ và yêu cầu nghề nghiệp của sinh viên ngành Giáo dục Mầm non. Bên cạnh đó, khả năng âm nhạc của sinh viên giữa các cơ sở đào tạo cũng có sự khác biệt. Xuất phát từ thực tiễn đó, bài viết xây dựng hệ thống các bài tập rèn luyện kỹ thuật hát phù hợp với đặc điểm đào tạo và khả năng âm nhạc của sinh viên ngành Giáo dục Mầm non Trường Đại học Hoa Lu, đồng thời đưa ra hướng dẫn thực hiện các mẫu luyện thanh nhằm hỗ trợ giảng viên tổ chức dạy học hát hiệu quả, góp phần phát triển năng lực hát cũng như năng lực nghề nghiệp cho sinh viên.

Từ khóa: *Kỹ thuật hát, Giáo dục mầm non, dạy học hát, sinh viên ngành Giáo dục Mầm non, năng lực hát.*

1. Đặt vấn đề

Trong chương trình đào tạo đại học ngành Giáo dục Mầm non Trường Đại học Hoa Lu, các học phần Âm nhạc nói chung và Hát nói riêng có vai trò quan trọng trong việc góp phần phát triển năng lực cho sinh viên nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Đối với giáo viên mầm non, giọng hát là công cụ trực tiếp và quan trọng nhất khi tổ chức

các hoạt động âm nhạc cho trẻ như: Dạy hát, nghe nhạc, vận động theo nhạc hay trò chơi âm nhạc. Tuy nhiên, các nghiên cứu về dạy học hát hiện nay chủ yếu hướng tới đào tạo thanh nhạc chuyên nghiệp, trong khi các công trình nghiên cứu về rèn luyện kỹ thuật hát cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non còn khá hạn chế.

Một số nghiên cứu của các tác giả như (Ngô Thị Nam, Trần Minh Trí, Trần Nguyên Hoàn, 1994; Lê Đức Sang, Hoàng Công Dung, Trịnh Hoài Thu, 2008; Phạm Thu Hương, Hoàng Thị Hương, 2017) đã đề cập đến cơ sở lý luận của hát, đề xuất một số bài tập luyện thanh và bài hát mẫu cho sinh viên. Tuy nhiên, các bài luyện thanh này được xây dựng cho đối tượng sinh viên mầm non nói chung, chưa thật sự phù hợp với đặc điểm năng lực âm nhạc và điều kiện đào tạo của sinh viên ngành Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Hoa Lư.

Thực tiễn giảng dạy cho thấy, nhiều sinh viên Trường Đại học Hoa Lư còn gặp khó khăn trong việc rèn luyện kỹ thuật hát và thiếu tự tin khi thể hiện bài hát. Điều này đặt ra yêu cầu cần xây dựng một hệ thống bài tập rèn kỹ thuật hát cơ bản, có tiến trình sư phạm rõ ràng, phù hợp với khả năng của sinh viên và yêu cầu đào tạo giáo viên mầm non, giúp sinh viên rèn luyện kỹ thuật hát, tăng sự tự tin khi thể hiện bài hát, đồng thời phát triển năng lực nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp trong bối cảnh giáo dục hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp phân tích - tổng hợp: Suru tầm, phân tích, tổng hợp các tài liệu liên quan đến dạy học hát cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non, nhằm xây dựng cơ sở khoa học cho nghiên cứu.

Phương pháp đàm thoại: Đàm thoại với 03 giảng viên âm nhạc thuộc Khoa Sư phạm Tiểu học - Mầm non Trường Đại học Hoa Lư nhằm thu thập thông tin về khả năng hát của sinh viên.

Phương pháp quan sát: Tác giả tiến hành quan sát các giờ dạy hát cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non ở Trường Đại học Hoa Lư để nhận diện cách thức rèn luyện kỹ thuật hát cho sinh viên cũng như mức độ tiếp nhận kỹ thuật hát của các em trong quá trình học tập.

Phương pháp mô tả và thiết kế sư phạm: Sử dụng phương pháp này để xây dựng bài luyện tập dưới dạng tiến trình tổ chức hoạt động học cụ thể, giúp giảng viên dễ triển khai trong thực tế dạy học hát cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc xây dựng bài tập rèn luyện kỹ thuật hát cơ bản cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non

3.1.1. Một số khái niệm

Theo Từ điển Tiếng Việt, “rèn luyện” được hiểu là quá trình luyện tập thường xuyên trong thực tiễn

nhằm đạt tới phẩm chất hoặc trình độ vững vàng, thông thạo; “kỹ thuật” là tổng thể các phương pháp, phương thức được sử dụng trong một lĩnh vực hoạt động nhất định của con người; còn “cơ bản” là yếu tố làm nền tảng cho những thành tố khác trong toàn bộ hệ thống (Hoàng Phê, 2000).

Từ những khái niệm trên có thể hiểu rằng, rèn luyện kỹ thuật hát cơ bản là quá trình luyện tập có hệ thống và thường xuyên nhằm hình thành, củng cố những kỹ thuật nền tảng trong hát, làm cơ sở cho việc phát triển các kỹ thuật hát và năng lực biểu diễn ở mức độ cao hơn.

Hát là một hoạt động nghệ thuật gắn liền với đời sống con người. Theo tác giả Đức Thành và Hải Yến (2011): “Hát là ca, ngâm nga có giọng điệu, nhịp nhàng”. Cách giải nghĩa này nêu bật bản chất cơ bản của hoạt động hát, nhấn mạnh yếu tố giai điệu và nhịp điệu trong âm nhạc.

Từ góc độ giáo dục, đặc biệt trong đào tạo sinh viên ngành Giáo dục Mầm non, hát đóng vai trò quan trọng không chỉ như một thành tố trong năng lực nghệ thuật của giáo viên, mà còn là một phương tiện hiệu quả để tổ chức các hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ. Với đối tượng sinh viên ngành Giáo dục Mầm non, dạy học hát cho sinh viên không nhằm đào tạo các em trở thành những ca sĩ, giảng viên thanh nhạc hay giáo viên chuyên nhạc ở bậc học phổ thông. Các em học hát nhằm mục đích đơn giản hơn, đó là sau khi ra trường có thể tham gia vào các chương trình văn nghệ và tổ chức được các hoạt động âm nhạc trong trường mầm non. Bởi vậy, việc rèn luyện cho sinh viên những kỹ thuật này cũng không đặt ra những yêu cầu cao như đào tạo sinh viên chuyên ngành Thanh nhạc hay Sư phạm Âm nhạc.

3.1.2. Khả năng hát của sinh viên ngành Giáo dục Mầm non Trường Đại học Hoa Lư

Qua phỏng vấn 3 giảng viên âm nhạc thuộc Khoa Sư phạm Tiểu học - Mầm non, Trường Đại học Hoa Lư, đồng thời với nhiều năm bản thân tác giả tham gia chấm thi đầu vào môn năng khiếu và trực tiếp giảng dạy các học phần thuộc lĩnh vực âm nhạc, trong đó có học phần Hát cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non Trường Đại học Hoa Lư cho thấy khả năng hát của các em có một số đặc điểm như sau:

Khả năng hát của sinh viên không đồng đều. Một số sinh viên có giọng hát khá hay với âm sắc đẹp, âm vực giọng khá rộng, thể hiện được một số bài hát có phong cách nhạc trẻ, nhạc thính phòng, dân ca... Khả năng ghi nhớ âm nhạc của những sinh viên

này là tương đối tốt. Các em tích cực tham gia những hoạt động âm nhạc của khoa, của nhà trường tổ chức và là những hạt nhân âm nhạc của phong trào văn nghệ ở trường.

Bên cạnh đó, phần lớn sinh viên ngành Giáo dục Mầm non có năng khiếu âm nhạc ở mức độ trung bình. Kết quả phỏng vấn cho thấy, 3/3 giảng viên được hỏi đều cho rằng: “Đa số sinh viên chỉ đạt mức trung bình về khả năng hát”. Do đó, khi tiếp cận với các học phần âm nhạc nói chung và học phần Hát nói riêng, nhiều sinh viên còn tỏ ra lúng túng và bộc lộ những hạn chế nhất định trên một số phương diện như:

Về giọng hát, phần lớn sinh viên hát bằng giọng tự nhiên, mang tính bản năng, chưa qua quá trình luyện tập bài bản. Âm vực giọng hát của các em còn khá hẹp, chủ yếu trong khoảng một quãng tám. Khi hát, các em chưa biết cách kiểm soát hơi thở, giọng hát còn yếu, phát âm chưa rõ dẫn đến chất lượng thể hiện bài hát thiếu sự truyền cảm. Trong quá trình hát, một vài sinh viên mắc lỗi về cao độ như hát sai nốt, chênh hoặc phô giọng, đặc biệt là ở những nốt cao hoặc nốt thấp ngoài vùng tầm cỡ giọng của các em. Bên cạnh đó, một số em mắc lỗi về nhịp độ, không giữ được sự ổn định nhịp độ trong quá trình thể hiện bài hát.

Do đặc điểm ngôn ngữ địa phương nên có một số sinh viên còn phát âm chưa đúng, khi nói và hát còn nhầm lẫn giữa *n* và *l*. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến sự rõ ràng, chuẩn xác của lời ca mà còn làm giảm tính truyền cảm trong quá trình thể hiện bài hát. Thói quen phát âm theo tiếng địa phương đã hình thành từ nhỏ khiến sinh viên khó nhận ra lỗi sai và dễ lặp lại trong khi luyện tập. Nếu không được chỉnh sửa kịp thời, những hạn chế này có thể trở thành rào cản cho việc rèn luyện kỹ năng ca hát cũng như ảnh hưởng đến việc hát mẫu đúng cho trẻ trong quá trình giảng dạy sau này.

Những hạn chế trên phần nào phản ánh nền tảng âm nhạc chưa vững chắc của sinh viên. Những minh chứng thu thập được thông qua quan sát giờ học, trao đổi với giảng viên và từ thực tế giảng dạy của tác giả cho thấy sự cần thiết phải xây dựng một hệ thống bài tập rèn luyện kỹ thuật hát phù hợp với khả năng hát của sinh viên ngành Giáo dục Mầm non và mục tiêu đào tạo ngành Giáo dục Mầm non Trường Đại học Hoa Lư.

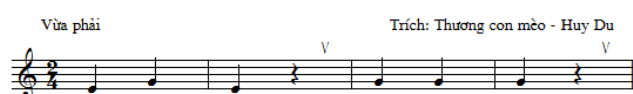
3.2. Xây dựng bài tập rèn luyện kỹ thuật hát cơ bản

3.2.1. Kỹ thuật hơi thở

Trong dạy học thanh nhạc nói chung và dạy hát

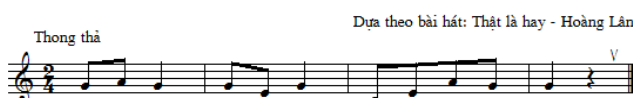
cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non nói riêng, hơi thở luôn là vấn đề được quan tâm trước tiên. Hơi thở là tiền đề giúp người học nắm bắt và thực hiện tốt các kỹ thuật khác. Tuy nhiên, trong thực tế dạy học cho thấy, sinh viên thường không hứng thú và cảm thấy nhàm chán trong quá trình rèn luyện hơi thở vì những bài tập kỹ thuật này rất đơn điệu, giảng viên ít quan tâm đến cảm xúc của người học trong thời gian tập luyện mà chỉ chú trọng đến hướng dẫn kỹ thuật, điều này hạn chế không nhỏ đến hiệu quả dạy học. Để tạo tâm lý thoải mái, hứng thú cho sinh viên trong việc luyện hơi thở nhằm nâng cao hiệu quả dạy học hát, giảng viên có thể dựa vào các bài hát trong Chương trình Giáo dục Mầm non, từ đó lựa chọn những câu nhạc có giai điệu dễ nghe, dễ thuộc để làm các mẫu cho sinh viên rèn luyện kỹ thuật hơi thở.

Ví dụ 1: Mẫu luyện thanh số 1 (Trích ô nhịp 1 - 4) (xem Hình 1):



Hình 1: Mẫu luyện thanh số 1

Ví dụ 2: Mẫu luyện thanh số 2 (Trích ô nhịp 1 - 4) (xem Hình 2)



Hình 2: Mẫu luyện thanh số 2

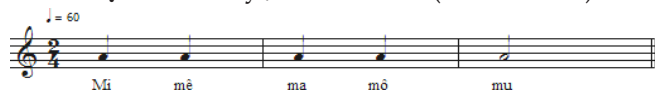
Hướng dẫn luyện tập: Sinh viên đứng thẳng người, buông lỏng cơ thể, đặt một bàn tay lên bụng hoặc hơi bóp vị trí eo bụng để theo dõi sự thay đổi của cơ bụng. Tư thế này được áp dụng trong suốt quá trình luyện tập kỹ thuật hơi thở. Khi thực hiện những mẫu luyện thanh này, giảng viên đàn câu nhạc, sinh viên không hát theo mà lấy hơi sau đó nén hơi thở, đồng thời đặt đầu lưỡi giữa hai hàm răng và đẩy dần hơi ra ngoài qua kẽ hở của hai hàm răng. Hơi đẩy ra phải liên tục, đều đặn, không đứt quãng. Mẫu luyện thanh số 1, lấy một lượng hơi vừa phải ở đầu hai tiết nhạc sau đó nén chặt hơi, rồi từ từ đẩy hơi ra nhẹ nhàng, liên tục cho đến khi giảng viên đàn hết câu nhạc. Mẫu luyện thanh số 2, lấy nhiều hơi rồi nén lại, sau đó đẩy hơi ra thật nhẹ nhàng qua hai kẽ hàm răng cho đến khi giảng viên đàn hết câu nhạc, sao cho hơi thở ra thật nhẹ, đều, liên tục.

Trên đây là những mẫu luyện tập về kỹ thuật hơi thở không có âm thanh dành cho những giờ học đầu khi sinh viên ngành Giáo dục Mầm non mới làm quen với việc học hát. Những bài tập này được xây dựng dựa trên giai điệu của các bài hát mầm non, giúp sinh viên không chỉ rèn luyện kỹ thuật hơi thở mà còn dần làm quen với nhịp điệu và cấu trúc âm nhạc. Nhờ đó, các em có thể thực hành lấy hơi, ghìm hơi và đẩy hơi một cách tự nhiên hơn trong quá trình luyện tập. Việc kết hợp kỹ thuật hơi thở với giai điệu quen thuộc cũng tạo sự hứng thú, giúp sinh viên dễ dàng áp dụng vào bài hát một cách linh hoạt và hiệu quả.

Kết hợp kỹ thuật hơi thở cùng với âm thanh: Sau khi cho sinh viên tập các động tác lấy hơi, ghìm hơi và đẩy hơi không có âm thanh, giảng viên cần cho sinh viên kết hợp luyện tập kỹ thuật này cùng với âm thanh, bởi hơi thở trong ca hát luôn gắn liền với những hoạt động của thanh quản và các bộ phận truyền âm. Vì vậy, công việc luyện tập hơi thở cần kết hợp với luyện giọng, nghĩa là tập hơi thở với âm thanh, kiểm tra hoạt động của hơi thở qua chất lượng của âm thanh.

Với mục tiêu rèn luyện kỹ thuật hơi thở cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non, do đó, mẫu luyện thanh được đưa ra dưới đây không thực hiện nâng cao hay hạ thấp dần nửa cung như mẫu luyện thanh phát triển giọng hát mà chú trọng vào trường độ và độ dài của cấu trúc.

Ví dụ 3: Mẫu luyện thanh số 3 (xem Hình 3):



Hình 3: Mẫu luyện thanh số 3

Hướng dẫn luyện tập: Giảng viên đàn mẫu luyện thanh, sinh viên luyện thanh theo. Khi luyện tập, giảng viên cần hướng dẫn cho sinh viên đặt âm thanh cho tự nhiên, mềm mại, liên tục, các âm phát ra đều đặn, giữ đều âm lượng, vị trí âm thanh chuẩn xác. Khi mới tập, giảng viên cho sinh viên luyện thanh với nhịp độ vừa phải, sau đó tập với nhịp độ chậm dần để luyện kéo dài hơi thở. Ở mẫu luyện thanh số 3, lấy hơi ở đầu câu nhạc, nén hơi lại sau đó đẩy hơi ra kết hợp với bật âm thanh. Tập nén hơi để hát các âm mở khác nhau trên cùng một độ cao, không lấy hơi giữa chừng. Hát từng âm, rõ ràng, ngân đều, giữ vững cao độ. Với những tiết học đầu tiên, bài tập hơi thở này cần được tập luyện nhiều để các em quen dần thao tác nén hơi ở phần bụng thay cho thói quen lấy hơi ngực. Sau mỗi lần thực hiện mẫu luyện thanh, giảng viên cần nhận

xét cụ thể về sự đúng - sai, thả lỏng cơ thể của sinh viên, sau đó cho sinh viên tiếp tục tập luyện ở những cao độ khác nhau. Khi tiến hành luyện tập kỹ thuật hơi thở, giảng viên chú ý đến kỹ thuật lấy hơi, nén hơi và đẩy hơi trong thời gian phát âm và giữ vững độ ổn định của âm thanh.

3.2.2. Kỹ thuật hát liền tiếng

Tác giả Vũ Tự Lân và Lê Thế Hào (1998) xác định: “Hát liền tiếng là cách hát chuyển tiếp liên tục, đều đặn, tự nhiên thoải mái từ âm nọ sang âm kia”. Tác giả Ngô Thị Nam (2004) cho rằng: “Hát liền tiếng đòi hỏi âm thanh phải ngân vang. Từ âm này sang âm khác phải có sự liên kết với nhau, không bị ngắt quãng. Âm thanh lí tưởng phải tròn, gọn, sáng, thanh thoát, mềm mại”.

Như vậy, các tác giả đều thống nhất rằng, hát liền tiếng là cách hát bảo đảm sự liên tục, mềm mại và tự nhiên trong quá trình chuyển âm, không tạo cảm giác rời rạc hay gấp khúc. Điểm nhấn không chỉ nằm ở kỹ thuật nối âm mà còn ở chất lượng âm thanh đạt được như độ vang, độ tròn và tính thanh thoát. Điều này cho thấy hát liền tiếng vừa là yêu cầu về kỹ thuật thanh nhạc vừa là yếu tố quan trọng góp phần tạo nên sự mạch lạc và biểu cảm trong thể hiện bài hát.

Từ các quan niệm trên cho thấy, hát liền tiếng là kỹ thuật cơ bản, giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong rèn luyện kỹ thuật hát. Đối với sinh viên ngành Giáo dục Mầm non, việc hát liền tiếng không chỉ giúp âm thanh liền mạch, mềm mại mà còn tạo nền tảng để thể hiện bài hát đúng tính chất, phù hợp với môi trường Giáo dục Mầm non - nơi yêu cầu giọng hát truyền cảm, sáng rõ và dễ nghe. Thông qua quá trình rèn luyện hát liền tiếng, sinh viên hình thành khả năng kiểm soát hơi thở, duy trì độ vang của âm thanh và liên kết các âm, từ đó nâng cao chất lượng hát mẫu và hiệu quả hướng dẫn trẻ hát và hát cho trẻ nghe trong hoạt động giáo dục âm nhạc.

Phần lớn sinh viên ngành Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Hoa Lư có năng khiếu ca hát ở mức trung bình. Do đó, các bài tập luyện thanh nói chung và luyện hát liền tiếng nói riêng cần được thiết kế đơn giản để phù hợp với khả năng âm nhạc của các em. Thời lượng dành cho học phần hát không nhiều, chính vì thế trong quá trình xây dựng các mẫu luyện thanh, chúng tôi lựa chọn thêm những đoạn giai điệu từ các bài hát trong chương trình giảng dạy. Việc này không chỉ giúp sinh viên rèn luyện kỹ thuật hát liền tiếng mà còn tạo cơ hội cho các em làm quen trước với giai điệu của bài hát, từ đó hỗ trợ quá trình học và thể hiện bài hát hiệu quả hơn.

rộng, hơi đóng miệng khi giai điệu đi xuống, ngắt âm khi miệng vẫn mở. Bụng mềm mại, âm thanh bật ra nghe rõ ràng, thanh thoát. Hơi thở trong hát nảy tiếng cần phải ghìm liên tục, nhẹ nhàng, giữ cho bụng tương đối ổn định, mềm mại. Mẫu luyện thanh số 7, lấy một lượng hơi vừa phải ở đầu câu nhạc rồi ghìm hơi nhẹ nhàng để hát liên tiếng ở ô nhịp đầu tiên, sau đó bật hơi tạo âm thanh gọn gàng, linh hoạt khi hát nảy âm.

Kỹ thuật hát nảy thường được sử dụng trong các bài hát có tính chất vui tươi, rộn ràng, linh hoạt, hoặc mô phỏng những hình tượng âm nhạc sinh động. Trong chương trình Giáo dục Mầm non một số bài hát có sử dụng kỹ thuật hát nảy để tăng thêm khả năng biểu đạt và sắc thái bài hát khi trình diễn như: *Trời nắng, trời mưa* của Đặng Nhất Mai, *Một con vịt* của Kim Duyên, *Nhạc rừng* của Hoàng Việt...

3.2.4. Xử lý sắc thái

Thể hiện cường độ là cách hát góp phần xử lý sắc thái bằng sự thay đổi độ to, nhỏ, mạnh, nhẹ của một từ hoặc câu hát. Khi âm nhạc thể hiện sự hào hùng, bao la... cường độ âm thanh thường mạnh; khi âm nhạc mang tính tự sự, cường độ âm thanh nhỏ đi. Cường độ có liên quan chặt chẽ tới hướng chuyển động của giai điệu âm nhạc. Khi giai điệu đi lên, màu sắc âm thanh sáng dần, tạo cảm giác căng thẳng dần, khi đó đòi hỏi sự tăng dần cường độ. Ngược lại, khi giai điệu đi xuống, cảm giác căng thẳng bớt dần, cường độ âm thanh cũng đòi hỏi giảm dần.

Luyện hát to, nhỏ, nhất là hát to dần, nhỏ dần là khó. Nếu chưa biết xử lý, khi hát từ nhỏ tới to thường chỉ tập trung vào việc phát triển âm lượng nên âm thanh bị thô, gằn, không mượt mà, không thanh thoát; khi hát từ to tới nhỏ lại thường bị gãy tiếng, âm thanh mờ, yếu.

Ví dụ 8: Mẫu luyện thanh số 8 (xem Hình 8):



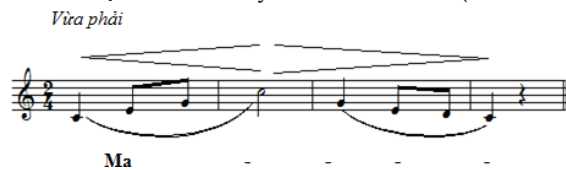
Hình 8: Mẫu luyện thanh số 8

Ví dụ 9: Mẫu luyện thanh số 9 (xem Hình 9):



Hình 9: Mẫu luyện thanh số 9

Ví dụ 10: Mẫu luyện thanh số 10 (xem Hình 10):



Hình 10: Mẫu luyện thanh số 10

Để đảm bảo yêu cầu về thời lượng dành cho học phần cần kết hợp cách thể hiện cường độ với kỹ thuật khác như hát liên tiếng. Mỗi bài tập, giảng viên hướng dẫn sinh viên luyện dịch dần lên cao rồi xuống thấp dần theo từng nửa cung, phù hợp với khả năng giọng của các em.

Mẫu luyện thanh số 8, khi hát to dần, giảng viên hướng dẫn sinh viên nén hơi thở sâu, đẩy hơi từ từ đều đặn, liên tục, không tống hơi ồ ạt, miệng mở rộng bên trong bằng cách nhấc hàm ếch và thả lỏng cằm, điều khiển để âm thanh phát triển to dần đều, không đột ngột, tránh căng thẳng quá mức, sau đó lấy hơi và hát những nốt còn lại một cách bình thường.

Mẫu luyện thanh số 9 luyện tập cho sinh viên hát vuốt nhỏ dần đi theo những nốt về sau. Hướng dẫn các em nén hơi thở tốt, tránh buông lỏng hơi thở để âm thanh không bị ngắt quãng hay gãy khúc hoặc nhỏ đột ngột. Quá trình hát nhỏ dần, miệng không nên khép lại quá mà giữ độ mở cần thiết ở phía trong để âm thanh không bị nghẹt.

Mẫu luyện thanh số 10: Giảng viên hướng dẫn sinh viên hát to dần rồi nhỏ dần. Ở bài tập này, cần tăng cường hơi thở để đưa âm thanh đi lên cao dần đồng thời tăng cường cường độ. Miệng mở rộng, hát hơi mạnh rồi vuốt nhỏ dần theo giai điệu đi xuống.

Việc sử dụng linh hoạt các mức độ cường độ như mạnh, nhẹ, to dần hay nhỏ dần không chỉ giúp bài hát trở nên sinh động mà còn góp phần truyền tải cảm xúc và nội dung phù hợp với từng chủ đề âm nhạc dành cho trẻ mầm non.

3.2.5. Rèn luyện hát rõ lời

Khi bàn về tầm quan trọng của hát rõ lời, tác giả Ngô Thị Nam (2004) cho rằng: "Hát rõ lời là một trong những yếu tố góp phần vào chất lượng thể hiện bài hát". Đặc biệt đối với sinh viên ngành Giáo dục Mầm non, việc hát rõ lời càng quan trọng trong việc tổ chức các hoạt động âm nhạc cho trẻ mầm non. Trẻ mầm non đang trong giai đoạn hoàn thiện khả năng nghe - nói. Vì vậy, lời bài hát mà giáo viên trình bày cần phải rõ ràng để trẻ có thể bắt chước, học theo và ghi nhớ. Việc rèn luyện hát rõ lời cũng giúp sinh

viên rèn luyện khả năng phát âm, nhấn nhá và điều tiết hơi thở, từ đó hỗ trợ tốt hơn khi dạy trẻ phát âm chuẩn và diễn đạt bằng ngôn ngữ một cách sinh động. Đây là một phần trong năng lực sư phạm âm nhạc mà bất kì giáo viên mầm non nào cũng cần có để tổ chức hiệu quả các hoạt động như dạy hát, nghe hát, vận động theo nhạc, trò chơi âm nhạc.

Khi xử lí ca từ trong bài hát, sinh viên cần đặc biệt chú ý đến cách phát âm và kết thúc âm tiết một cách rõ ràng. Đối với những từ có đuôi là nguyên âm đơn như “a”, “ô”, “ơ”... khi hát chỉ cần mở khẩu hình phù hợp, phát âm chính xác và ngân đủ trường độ để đảm bảo sự rõ ràng và truyền cảm. Với những từ có nguyên âm kép như “chào”, “đôi”, “xưa”... sau khi mở khẩu hình, cần uốn nhẹ lưỡi và khép chữ đúng lúc; ví dụ, từ “đôi” sẽ được ngân ở âm “đô” rồi kết thúc ở âm “i” một cách rõ ràng. Trong trường hợp từ có tổ hợp nguyên âm như “khoai”, “điều”, “khuya”... thì người hát cần uốn lưỡi và nhả từng âm một cách mạch lạc, rõ ràng theo tiến trình phát âm đầy đủ trước khi kết thúc. Điểm chung của các loại vần mở chứa nguyên âm là khẩu hình miệng luôn mở khi phát âm.

Ngược lại, với các từ kết thúc bằng phụ âm, cần áp dụng kĩ thuật đóng âm một cách linh hoạt. Nếu

từ có vần mở như “mang”, “xanh”, “mênh”... thì cần mở rộng khẩu hình và kết thúc bằng cách ngân lên mũi hoặc dùng cuống lưỡi để khép lại âm thanh. Trong khi đó, những từ có vần đóng như “nhong”, “sông”, “sắp”, “lốp”... thì sau khi phát âm cần nhẹ nhàng ngậm miệng, ngân âm qua mũi hoặc đóng tiếng bằng cuống lưỡi, kết hợp khép nhẹ cằm dưới để âm kết thúc được gọn và chính xác. Việc xử lí đúng đuôi từ không chỉ giúp lời ca rõ ràng mà còn góp phần tăng tính biểu cảm và chuyên nghiệp trong thể hiện bài hát.

Để rèn luyện kĩ năng hát rõ lời và nhả chữ chính xác, sinh viên cần thực hiện một số phương pháp luyện tập cụ thể. Trước tiên, cần nghiên cứu kĩ đường nét giai điệu của ca từ nhằm xác định rõ mối liên hệ về ngữ nghĩa giữa các cụm từ trong lời ca. Sau đó luyện đọc diễn cảm phần lời nhiều lần để làm quen với cách phát âm, ngữ điệu và nhấn nhá đúng chỗ. Bên cạnh đó, việc đọc lời ca kết hợp với âm hình tiết tấu của bài hát cũng rất quan trọng để tạo sự ăn khớp giữa ngôn ngữ và nhịp điệu. Khi hát, sinh viên cần lấy hơi đúng chỗ và không quá chú trọng vào phát âm một cách máy móc mà thiếu đi sự uyển chuyển và cảm xúc, bài hát sẽ trở nên khô cứng.

CHÀO NGÀY MỚI

Vui - Rộn ràng Nhạc và lời: HOÀNG VĂN YẾN

Chào một ngày mới đàn chim ca vang
Nào cùng nhau hát là la la la.

Em đi đến trường lòng vui hân hoan. Sân trường hoa tươi
Chung vui tiếng cười tình thân bao la. Sân trường tươi sắc

thăm cô giáo yêu đàn em. Cô dạy em khôn
năng, em hát vang bài ca. Giờ đều tay em

1. lớn, em sẽ là con ngoan
mùa, em đón....

2. ...chào tương lai.

Hình 11: Bài hát Chào ngày mới

Ví dụ 11: Luyện hát rõ lời bài hát *Chào ngày mới* của Hoàng Văn Yến (xem Hình 11).

Bài hát *Chào ngày mới* của Hoàng Văn Yến có nội dung tươi vui, ca từ trong sáng, thể hiện cảm xúc háo hức, hân hoan của trẻ nhỏ khi đến trường. Đây là một bài hát phù hợp với trẻ mầm non và có tính giáo dục cao. Vì vậy, yêu cầu đặt ra đối với sinh viên khi thể hiện bài hát này là hát rõ lời, phát âm tự nhiên, truyền tải được cảm xúc vui tươi và nhịp điệu rộn ràng của bài hát.

Trong bài hát, một số từ chứa các phụ âm cuối hoặc nguyên âm kép thường gây khó khăn cho sinh viên khi luyện hát rõ lời. Các lỗi phổ biến như nuốt phụ âm cuối hoặc phát âm không đầy đủ có thể làm thay đổi hoặc giảm rõ nghĩa của từ, ảnh hưởng đến chất lượng thể hiện bài hát. Ví dụ, từ “hoan” nếu mất phụ âm n sẽ dễ bị nghe thành “hoa”, khiến mất đi ý nghĩa “hân hoan” của câu hát. Các từ như “thắm”, “sắc” và “năng” chứa các phụ âm cuối như m, c, ng khi hát nhanh cũng dễ bị lướt qua, dẫn đến hiện tượng mờ tiếng và làm giảm sự tròn trịa của câu hát. Từ “múa” có nguyên kép, nếu hát không rõ lời dễ biến thành “mu” hoặc “moa” làm giảm sự rõ ràng và sai nghĩa của từ. Vì vậy, trong quá trình luyện hát rõ lời, giảng viên cần hướng dẫn sinh viên nhận diện các âm dễ hát sai, chú trọng đến các yếu tố: Khẩu hình, luyện đọc theo tiết tấu của bài hát, điều chỉnh hơi thở để đảm bảo sinh viên phát âm

rõ và truyền tải đúng tinh thần bài hát dành cho trẻ mầm non.

4. Kết luận

Trên cơ sở nghiên cứu lí luận và thực tiễn khả năng hát của cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non Trường Đại học Hoa Lư, bài viết đã xây dựng hệ thống bài tập rèn luyện kĩ thuật hát cơ bản gồm: Kĩ thuật hơi thở, hát liền tiếng, hát nảy tiếng, xử lí sắc thái và hát rõ lời.

Bài viết đã đóng góp những giá trị nhất định cả về phương diện lí luận và thực tiễn. Về mặt lí luận, nghiên cứu góp phần định hướng rèn luyện kĩ thuật hát cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non theo mục tiêu nghề nghiệp, không tiếp cận theo hướng đào tạo thanh nhạc chuyên nghiệp. Về mặt thực tiễn, hệ thống bài tập và hướng dẫn thực hiện có thể sử dụng trực tiếp trong dạy học Hát cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non tại Trường Đại học Hoa Lư và các cơ sở đào tạo giáo viên mầm non có chương trình học, đặc điểm người học tương đồng.

Từ kết quả nghiên cứu, bài viết đề xuất tiếp tục thực nghiệm sư phạm để đánh giá hiệu quả hệ thống bài tập và mở rộng nghiên cứu xây dựng các bài luyện thanh gắn với từng nhóm bài hát cụ thể trong Chương trình Giáo dục Mầm non, nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng dạy học hát cho sinh viên trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- Dayme, M. B. (2016). *The Essentials of CoreSinging: A Joyful Approach to Singing and Voice Pedagogy*. Rowman & Littlefield.
- Hoàng Phê (chủ biên). (2000). *Từ điển Tiếng Việt*. NXB Đà Nẵng.
- Lê Đức Sang, Hoàng Công Dụng, Trịnh Hoài Thu. (2008), *Âm nhạc và Múa*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- Ngô Thị Nam, Trần Minh Trí, Trần Nguyên Hoàn. (1994), *Âm nhạc và phương pháp giáo dục âm nhạc tập II*, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Nghiên cứu và phát triển giáo viên, Hà Nội.
- Ngô Thị Nam. (2004). *Hát*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- Nguyễn Trung Kiên. (2014). *Những vấn đề sư phạm thanh nhạc*. NXB Âm nhạc, Hà Nội.
- Nguyễn Thị Tố Mai. (2024). *Phương pháp dạy học âm nhạc theo phát triển năng lực*. Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, Hà Nội.
- Phạm Thu Hương, Hoàng Thị Hương. (5/2017). Rèn kĩ năng thể hiện bài hát trữ tình cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non. *Tạp chí Giáo dục và Xã hội*, số đặc biệt, tr.191-194.
- Sarrazin, N. (2016), *Music and the Child*, New York, open SUNY.
- Vannatta-Hall, J. E. (2010), *Music Education in Early Childhood Teacher Education: The Impact of a Music Methods Course on Pre-Service Teachers' Perceived Confidence and Competence to Teach Music*. doctoral dissertation, Illinois University.
- Vũ Tự Lân, Lê Thế Hào. (1998). *Phương pháp hát và chỉ huy dàn dựng hát tập thể*. NXB Giáo dục, Hà Nội.